

UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 461 /STC-HCSN

Bắc Giang, ngày 05 tháng 4 năm 2017

Về việc tham gia ý kiến Dự thảo Nghị quyết quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Kính gửi: - Các sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh;
- Cục thuế tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Thông tư số 320/2016/TT-BTC ngày 14/12/2016 của Bộ Tài chính về chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

Sở Tài chính xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Để hoàn thiện bản dự thảo trước khi trình HĐND tỉnh ban hành, đề nghị các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tham gia đóng góp ý kiến vào bản dự thảo. Văn bản đóng góp ý kiến gửi về Sở Tài chính trước ngày 15/04/2017 để tổng hợp báo cáo theo quy định.

(Kèm theo bản dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh)

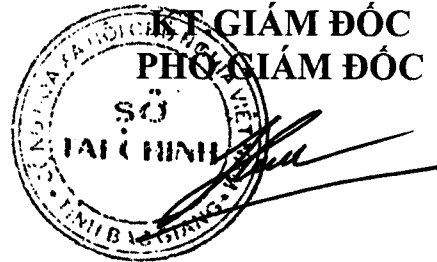
Vậy, Sở Tài chính đề nghị các cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- Như trên;
- Văn phòng UBND tỉnh (b/c)
- GD, PGD (đ/c Hiếu).



Nguyễn Đình Hiếu

Số: /2017/NQ-HĐND

Bắc Giang, ngày tháng 07 năm 2017

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân;

Căn cứ Thông tư số 320/2016/TT-BTC ngày 14/12/2016 của Bộ Tài chính về chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 06 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng 06 năm 2017 của Ban Kinh tế ngân sách HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Chế độ bồi dưỡng áp dụng đối với người tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại các Trụ sở tiếp công dân và địa điểm tiếp công dân:

a) Trụ sở tiếp công dân cấp tỉnh; địa điểm tiếp công dân của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; cơ quan trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh; cơ quan của các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh.

b) Trụ sở tiếp công dân cấp huyện; địa điểm tiếp công dân của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện và cơ quan của các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện.

c) Địa điểm tiếp công dân cấp xã.

d) Địa điểm tiếp công dân tại đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Cán bộ, công chức thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại Khoản 1 Điều này được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

b) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất; cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền mời, triệu tập làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

c) Cán bộ, công chức; sỹ quan, hạ sỹ quan và chiến sỹ trong lực lượng vũ trang; cán bộ dân phòng, y tế, giao thông khi được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công phối hợp làm nhiệm vụ tiếp công dân, giữ gìn an ninh, trật tự, bảo đảm y tế tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân;

d) Cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ chuyên trách xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

3. Nguyên tắc áp dụng:

a) Chế độ bồi dưỡng được tính theo ngày làm việc theo quy định đối với cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều này.

b) Chế độ bồi dưỡng được tính theo ngày làm việc thực tế đối với các đối tượng làm nhiệm vụ tiếp công dân xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều này.

Trường hợp các đối tượng này khi tham gia tiếp công dân xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân từ 50% thời gian tiêu chuẩn của ngày làm việc trở lên thì được hưởng toàn bộ mức chi bồi dưỡng, nếu dưới 50% thời gian tiêu chuẩn của ngày làm việc thì được hưởng 50% mức chi bồi dưỡng quy định tại Nghị quyết này.

Điều 2. Mức chi bồi dưỡng

1. Các đối tượng được quy định tại Điểm a, Điểm b, Khoản 2, Điều 1 Nghị quyết này mà chưa được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề, khi làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân được bồi dưỡng mức 100.000 đồng/1 ngày/1 người.

Trường hợp đang được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề thì được bồi dưỡng mức 80.000 đồng/1 ngày/1 người.

2. Các đối tượng quy định tại Điểm c, Điểm d, Khoản 2, Điều 1 Nghị quyết này được bồi dưỡng mức 50.000 đồng/1 ngày/1 người.

3. Nguồn kinh phí, lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định tại Điều 5 và Điều 6 Thông tư số 320/2016/TT-BTC.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 10/2012/NQ-HĐND ngày 12/7/2012 của HĐND tỉnh Quy định chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công

chức làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang .

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang khoá XVIII, Kỳ họp thứ ba thông qua ngày tháng 07 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày tháng 07 năm 2017./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Giang;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị- xã hội tỉnh;
- Các cơ quan, ban, ngành thuộc Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Thông tin, Văn phòng UBND tỉnh;
- VP HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Hải

Số: /TTr-STC

Bắc Giang, ngày tháng 03 năm 2017

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Ban hành Nghị quyết quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh đang thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 10/2012/NQ-HĐND ngày 12/7/2012 của HĐND tỉnh, ban hành trên cơ sở quy định tại Thông tư liên tịch số 46/2012/TTLT-BTC-TTCTP ngày 16/3/2012 của liên Bộ Tài chính – Thanh tra Chính phủ.

Ngày 14/12/2016, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 320/2016/TT-BTC quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Thông tư có hiệu lực thi hành từ ngày 01/02/2017 và thay thế Thông tư liên tịch số 46/2012/TTLT-BTC-TTCTP.

Tại khoản 2, Điều 7 Thông tư số 320/2016/TT-BTC quy định: “Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định nội dung, mức chi cụ thể cho phù hợp nhưng tối đa không vượt quá mức quy định tại Điều 4 Thông tư này. Trường hợp cần thiết do yêu cầu công việc, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cao hơn nhưng không vượt quá 20% mức chi quy định tại Điều 4 Thông tư này”.

Như vậy, việc đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang là cần thiết và phù hợp với các quy định hiện hành.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Nghị quyết được xây dựng, ban hành nhằm kịp thời quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Để các cơ quan có căn cứ chi bồi dưỡng cho người tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại các Trụ sở tiếp công dân và địa điểm tiếp công dân.

2. Quan điểm xây dựng nghị quyết

- Dự thảo nghị quyết được xây dựng đảm bảo phù hợp với quy định tại Thông tư số 320/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính.

- Kế thừa những quy định còn phù hợp của Nghị quyết số 10/2012/NQ-HĐND ngày 12/7/2012 của HĐND tỉnh

- Đảm bảo các nguyên tắc, trình tự, thủ tục xây dựng văn bản QPPL theo quy định pháp luật hiện hành.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT:

1. Phạm vi điều chỉnh:

Chế độ bồi dưỡng áp dụng đối với người tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại các Trụ sở tiếp công dân và địa điểm tiếp công dân

2. Đối tượng áp dụng:

a) Cán bộ, công chức thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

b) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất; cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền mời, triệu tập làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

c) Cán bộ, công chức; sỹ quan, hạ sỹ quan và chiến sỹ trong lực lượng vũ trang; cán bộ dân phòng, y tế, giao thông khi được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công phối hợp làm nhiệm vụ tiếp công dân, giữ gìn an ninh, trật tự, bảo đảm y tế tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân;

d) Cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ chuyên trách xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

IV. NỘI DUNG CHÍNH CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Nội dung:

a) Các đối tượng được quy định tại Điểm a, Điểm b, Khoản 2, Mục III nêu trên mà chưa được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề, khi làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân được bồi dưỡng mức 100.000 đồng/1 ngày/1 người.

Trường hợp đang được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề thì được bồi dưỡng mức 80.000 đồng/1 ngày/1 người.

b) Các đối tượng quy định tại Điểm c, Điểm d, Khoản 2, Mục III nêu trên được bồi dưỡng mức 50.000 đồng/1 ngày/1 người.

2. Cơ sở đề xuất mức phân bổ:

Hiện tại, các chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 10/2012/NQ-HĐND ngày 12/7/2012 của HĐND tỉnh. Mức chi quy định tại Nghị quyết số 10/2012/NQ-HĐND bằng mức chi tối đa quy định tại Thông tư số 320/2016/TT-BTC.

Vì vậy đề xuất mức chi bằng mức tối đa quy định tại Thông tư số 320/2016/TT-BTC và bằng mức đang thực hiện theo Nghị quyết số 10/2012/NQ-HĐND.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

Không phát sinh thêm nguồn nhân lực, điều kiện cơ sở vật chất để thực hiện Nghị quyết này. Kinh phí chi trả tiền bồi dưỡng người làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được bố trí trong dự toán ngân sách giao hàng năm và nguồn thu của đơn vị sự nghiệp công lập.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Thời gian dự kiến trình UBND tỉnh tại kỳ họp tháng 5/2017.

Thời gian dự kiến trình HĐND tỉnh tại kỳ họp tháng 7/2017.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, Sở Tài chính kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

Bản điện tử:

- GD, PGD Sở.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Cơi

BẢN THUYẾT MINH

1. Căn cứ ban hành nghị quyết:

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân;

Căn cứ Thông tư số 320/2016/TT-BTC ngày 14/12/2016 của Bộ Tài chính về chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

2. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh:

2.1. Đối tượng áp dụng:

a) Cán bộ, công chức thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại Khoản 1 Điều này được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

b) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất; cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền mời, triệu tập làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

c) Cán bộ, công chức; sỹ quan, hạ sỹ quan và chiến sỹ trong lực lượng vũ trang; cán bộ dân phòng, y tế, giao thông khi được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công phối hợp làm nhiệm vụ tiếp công dân, giữ gìn an ninh, trật tự, bảo đảm y tế tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân;

d) Cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ chuyên trách xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

2.2. Phạm vi điều chỉnh:

Chế độ bồi dưỡng áp dụng đối với người tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại các Trụ sở tiếp công dân và địa điểm tiếp công dân:

a) Trụ sở tiếp công dân cấp tỉnh; địa điểm tiếp công dân của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; cơ quan trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh; cơ quan của các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh.

b) Trụ sở tiếp công dân cấp huyện; địa điểm tiếp công dân của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện và cơ quan của các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện.

c) Địa điểm tiếp công dân cấp xã.

d) Địa điểm tiếp công dân tại đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Nội dung chính của nghị quyết

3.1. Nội dung:

a) Các đối tượng được quy định tại Điểm a, Điểm b, **Mục 2.1** mà chưa được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề, khi làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân được bồi dưỡng mức 100.000 đồng/1 ngày/1 người.

Trường hợp đang được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề thì được bồi dưỡng mức 80.000 đồng/1 ngày/1 người.

b) Các đối tượng quy định tại Điểm c, Điểm d, **Mục 2.1** nêu trên được bồi dưỡng mức 50.000 đồng/1 ngày/1 người.

3.2. Cơ sở đề xuất mức phân bổ:

Hiện tại, các chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 10/2012/NQ-HĐND ngày 12/7/2012 của HĐND tỉnh. Mức chi quy định tại Nghị quyết số 10/2012/NQ-HĐND bằng mức chi tối đa quy định tại Thông tư số 320/2016/TT-BTC.

Vì vậy đề xuất mức chi bằng mức tối đa quy định tại Thông tư số 320/2016/TT-BTC và bằng mức đang thực hiện theo Nghị quyết số 10/2012/NQ-HĐND.

4. Dự kiến nguồn lực:

Không phát sinh thêm nguồn nhân lực, điều kiện cơ sở vật chất để thực hiện Nghị quyết này. Kinh phí chi trả tiền bồi dưỡng người làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được bố trí trong dự toán ngân sách giao hàng năm và nguồn thu của đơn vị sự nghiệp công lập.

5. Thời gian dự kiến trình thông qua nghị quyết

Thời gian dự kiến trình UBND tỉnh tại kỳ họp tháng 5/2017.

Thời gian dự kiến trình HĐND tỉnh tại kỳ họp tháng 7/2017.

BIỂU SO SÁNH

TT	Chỉ tiêu	Mức chi		
		Nghị quyết số 10/2012/NQ- HĐND	Thông tư số 320/2016/TT-BTC	Dự thảo
1	<ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ, công chức thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân. - Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất; cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền mời, triệu tập làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân. 			
1.1	<i>Chưa được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề</i>	100.000 đồng/1 ngày/1 người	Tối đa 100.000 đồng/1 ngày/1 người	100.000 đồng/1 ngày/1 người
1.2	<i>Đã được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề</i>	80.000 đồng/1 ngày/1 người	Tối đa 80.000 đồng/1 ngày/1 người	80.000 đồng/1 ngày/1 người
2	<ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ, công chức; sỹ quan, hạ sỹ quan và chiến sỹ trong lực lượng vũ trang; cán bộ dân phòng, y tế, giao thông khi được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công phối hợp làm nhiệm vụ tiếp công dân, giữ gìn an ninh, trật tự, bảo đảm y tế tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân; - Cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ chuyên trách xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. 	50.000 đồng/1 ngày/1 người	Tối đa 50.000 đồng/1 ngày/1 người	50.000 đồng/1 ngày/1 người